

Số: /KH-BCĐ

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình phòng, chống mua bán người), Công văn số 873/BCĐ ngày 26/3/2021 của Ban Chỉ đạo 138/CP về việc triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu, yêu cầu chung

a) Xác định rõ trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phòng, chống mua bán người; huy động mọi nguồn lực trong nước, sự ủng hộ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và các tổ chức có liên quan. Thực hiện có hiệu quả các Đề án được giao trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030, lồng ghép với công tác phòng, chống mua bán người.

b) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời làm rõ và khắc phục những nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm mua bán người; thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Mục tiêu, yêu cầu cụ thể

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức cho cá nhân, gia đình và cộng đồng về công tác phòng, chống mua bán người, ưu tiên các nhóm nguy cơ cao, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các cơ quan báo chí và hệ thống Đài Truyền thanh tăng cường các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về phòng, chống mua bán người phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau và đặc điểm của từng địa bàn. Thường xuyên cập nhật các hình thức, thủ đoạn và mục đích của tội phạm mua bán người trên các trang mạng và mạng xã hội có nhiều người theo dõi, truy cập tại Việt Nam.

b) Bảo đảm 100% tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến mua bán người được tiếp nhận, phân loại; tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%. Các vụ việc có dấu hiệu tội phạm mua bán người phải được thụ lý điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ phải khởi tố vụ án hình sự để điều tra theo quy định pháp luật.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

c) Bảo đảm nạn nhân được tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật và đảm bảo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm. Từng bước nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, hỗ trợ nạn nhân các cấp.

d) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành, hợp tác quốc tế trong tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân và trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông về phòng, chống mua bán người

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người, phương thức, thủ đoạn, cách thức phòng ngừa, phát hiện, tố giác loại tội phạm này, quyền lợi mà nạn nhân được hỗ trợ; đường dây nóng tiếp nhận thông tin về nạn nhân và vụ việc... Đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền bảo đảm phù hợp với nhận thức, phong tục, tập quán, lứa tuổi; tập trung tuyên truyền tại các địa bàn trọng điểm, khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao bị mua bán.

b) Các cơ quan truyền thông xây dựng, duy trì hoạt động các chuyên trang, chuyên mục, chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về phòng, chống mua bán người. Chú trọng công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng và mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở.

c) Huy động sự tham gia của các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, các nhà mạng trong hoạt động truyền thông về phòng, chống mua bán người.

d) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7” phù hợp với thông điệp của Liên hợp quốc và tình hình thực tiễn tại địa phương.

đ) Lồng ghép và truyền tải các thông điệp phòng, chống mua bán người vào các chương trình giáo dục công dân, giáo dục ngoại khóa của các cấp học, ngành học.

e) Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông tại cộng đồng hoạt động có hiệu quả; tổ chức thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin, dấu hiệu có liên quan đến mua bán người tại cộng đồng dân cư.

2. Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người

a) Tổ chức nắm tình hình, điều tra cơ bản, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung vào các tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm, nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố về tội phạm mua bán người; điều tra, khám phá các vụ án, đường dây tội phạm mua bán người, truy bắt đối tượng; thực hiện các biện pháp giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan.

c) Tăng cường quản lý khu vực biên giới, cửa khẩu, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép, di cư tự do; tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động cho nhận con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài, môi giới, tổ chức đưa người Việt Nam ra nước ngoài làm việc, học tập, du lịch và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện khác nhằm kịp thời phát hiện vụ việc mua bán người để phòng ngừa, đấu tranh.

3. Truy tố và xét xử tội phạm mua bán người

a) Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ việc mua bán người, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

b) Xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án mua bán người.

c) Lựa chọn, xác định các vụ án trọng điểm về mua bán người, tổ chức xét xử công khai, lưu động để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

4. Tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu và bảo vệ nạn nhân

a) Thực hiện tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu nạn nhân theo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm; thực hiện hỗ trợ thiết yếu ban đầu theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ bí mật thông tin, an toàn cho nạn nhân và người thân thích của họ theo quy định của pháp luật.

5. Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

a) Xây dựng, thực hiện có hiệu quả quy trình hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; quy trình chuyển tuyến, hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán.

b) Củng cố, phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, bảo đảm tính sẵn có, dễ tiếp cận; nghiên cứu xây dựng và nhân rộng các mô hình hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

c) Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác tại địa phương.

6. Hoàn thiện chính sách, pháp luật và theo dõi thi hành chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết toàn diện thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011; trên cơ sở kết quả tổng kết, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người.

b) Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống mua bán

người và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người.

c) Xây dựng kế hoạch triển khai và theo dõi thi hành pháp luật về phòng chống mua bán người, các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

7. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

a) Xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế độ báo cáo, chia sẻ thông tin định kỳ giữa các cơ quan liên quan trong tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân; điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người.

b) Tăng cường phối hợp với các cơ quan thực thi pháp luật của các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, nhất là lực lượng chức năng của Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc trong trao đổi thông tin, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ, hồi hương nạn nhân, điều tra vụ án, truy bắt đối tượng, chia sẻ kinh nghiệm và đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống mua bán người. Phát huy hiệu quả hoạt động của Văn phòng liên lạc qua biên giới (BLO).

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các điều ước quốc tế về phòng, chống mua bán người và các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên; định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

d) Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người; chủ động trao đổi thông tin về chủ trương, chính sách, nỗ lực và kinh nghiệm trong phòng, chống mua bán người.

đ) Huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và các cá nhân cho công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân.

8. Xây dựng dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người

a) Dữ liệu thống kê thường xuyên cập nhập các thông tin, số liệu về tình hình, kết quả công tác phòng, chống mua bán người và dữ liệu khác có liên quan, được kết nối thường xuyên, chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị chức năng.

b) Định kỳ đánh giá, phân tích dữ liệu thống kê, phục vụ báo cáo, lập kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người.

9. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Quan tâm cử cán bộ tham gia các diễn đàn, hội thảo chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu do Trung ương tổ chức. Căn cứ tình hình thực tiễn, chủ động nghiên cứu, xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác liên quan đến phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

b) Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các cán bộ làm công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân; điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu, xây dựng, ban hành kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên; đồng thời tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Công an tỉnh

a) Là cơ quan Thường trực giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh tổ chức kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, sử dụng đồng bộ các biện pháp công tác, chủ động nắm chắc tình hình, triển khai các kế hoạch, phương án đấu tranh, ngăn chặn, kiềm chế hoạt động của tội phạm mua bán người và các tội phạm có liên quan tại khu vực nội địa.

c) Chủ trì thực hiện công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu và bảo vệ nạn nhân; tổ chức sơ kết, tổng kết toàn diện thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011, trên cơ sở tổng kết, đề xuất các cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người, trong đó có việc hoàn thiện pháp luật về phòng, chống mua bán người.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm mua bán người, nhất là với lực lượng chức năng của Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

đ) Xây dựng, quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai các hoạt động phòng ngừa xã hội; thực hiện hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng nội dung tuyên truyền định kỳ về kết quả phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng.

g) Đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người trên địa bàn.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và các khu vực thuộc trách nhiệm quản lý.

b) Thực hiện công tác giải cứu, bảo vệ, tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân; quản lý an ninh, trật tự tại khu vực biên giới, cửa khẩu và các khu vực thuộc trách nhiệm quản lý; hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người theo thẩm quyền.

c) Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch liên ngành số 595/KHPH/CAT-BCHĐBP ngày 20/02/2021 về phối hợp phòng, chống tội phạm mua bán người giữa lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh và lực lượng Phòng, chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh.

d) Cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Sơ kết, tổng kết việc thi hành các quy định của pháp luật về công tác hỗ trợ nạn nhân, trên cơ sở kết quả tổng kết, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp luật về hỗ trợ nạn nhân.

b) Chủ trì thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân; củng cố, phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán thuộc trách nhiệm quản lý; xây dựng, nhân rộng các mô hình hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ nạn nhân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân.

c) Phổ biến đường dây nóng phòng, chống mua bán người (Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111); nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận và xử lý thông tin về các trường hợp là nạn nhân hoặc nghi là nạn nhân bị mua bán.

d) Tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn hoạt động môi giới, tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, xử lý nghiêm các sai phạm; công khai các tổ chức, doanh nghiệp được phép tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các loại phí người lao động phải trả.

đ) Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phòng, chống tệ nạn xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em.

e) Cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng, mạng xã hội và hệ thống thông tin cơ sở; lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người với các chương trình thông tin, tuyên truyền khác; nâng cao kỹ năng thông tin, tuyên truyền về phòng, chống mua bán người cho người làm công tác thông tin cơ sở, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí.

b) Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, các nhà mạng trên địa bàn triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông về phòng, chống mua bán người và phối hợp với các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

5. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế nhằm chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và giải cứu nạn nhân, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và hồi hương nạn nhân bị mua bán trở về.

b) Chủ động tham mưu xây dựng chủ trương, chính sách về vấn đề di cư quốc tế và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý di cư quốc tế, góp phần ngăn chặn nguy cơ mua bán người.

c) Tiếp tục duy trì kênh thông tin đối ngoại, nhất là với các lực lượng chức năng của Trung Quốc trong công tác phòng, chống mua bán người.

d) Cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

6. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, hệ thống hoá, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người. Tăng cường theo dõi thi hành chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người, bảo đảm thực thi có hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

b) Quản lý, kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho, nhận con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

c) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công tác trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị mua bán theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mua bán người.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Lồng ghép phổ biến pháp luật và tuyên truyền về phòng, chống mua bán người vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và du lịch kết hợp với xây dựng các hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, trường học, các khu dân cư.

b) Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ văn hóa, thể thao, nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

c) Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình nhằm phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm mua bán người.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức phòng, chống mua bán người cho học sinh, sinh viên, học viên, lồng ghép trong các hoạt động học tập ngoại khóa phù hợp với yêu cầu của từng cấp học, ngành học.

b) Chỉ đạo các nhà trường và các cơ sở giáo dục khác thuộc hệ thống giáo

dục thực hiện quản lý chặt chẽ việc học tập và hoạt động của học sinh, sinh viên, học viên; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên, học viên là nạn nhân của mua bán người được học văn hóa, học nghề, hòa nhập cộng đồng; phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống mua bán người.

c) Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân hoạt động tư vấn du học, đưa người đi học tập ở nước ngoài, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm.

9. Sở Y tế: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn phối hợp với cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân ưu tiên khám, chữa bệnh, hỗ trợ y tế cho nạn nhân bị mua bán.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

a) Tiếp tục tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, Nhân dân, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo tham gia phòng, chống tội phạm mua bán người; tuyên truyền thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

b) Tăng cường tham mưu cho cấp ủy, tích cực phối hợp với chính quyền trong chỉ đạo và thực hiện công tác phòng, chống mua bán người. Tạo điều kiện cho nạn nhân bị mua bán được tham gia các chương trình, chính sách hỗ trợ vay vốn, đào tạo nghề, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

c) Giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người; vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tố giác, đấu tranh, lên án đối với tội phạm mua bán người.

d) Thường xuyên sơ kết, tổng kết, khen thưởng, biểu dương, rút kinh nghiệm nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phòng, chống tội phạm mua bán người ở cơ sở.

11. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

a) Phối hợp có hiệu quả với các cơ quan, đơn vị liên quan trong đấu tranh phòng, chống mua bán người. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác truy tố, xét xử tội phạm mua bán người và tội phạm có liên quan, bảo đảm kịp thời, nghiêm minh. Thực hiện thống kê và cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

b) Lựa chọn các vụ án điển hình, tổ chức xét xử công khai, lưu động để răn đe, giáo dục, tuyên truyền phòng ngừa tội phạm; thực hiện các quy định về bảo vệ nạn nhân trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án mua bán người.

12. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền về phòng, chống mua bán người tại cộng đồng, trong đó chú trọng tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, thường xuyên đổi mới hình thức tuyên truyền bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

b) Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông, mô hình hỗ trợ nạn nhân

có hiệu quả; cung cấp thông tin và kết nối nạn nhân với các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện để nạn nhân bị mua bán được tham gia các chương trình hỗ trợ vay vốn của Hội phụ nữ các cấp.

c) Nâng cao kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống mua bán người cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các cấp, nhất là ở cấp xã.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người, tập trung vào công tác truyền thông phòng ngừa; đấu tranh ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống mua bán người; tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự để phòng, chống mua bán người.

b) Lồng ghép, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ phòng, chống mua bán người vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh và các nguồn hợp pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, địa bàn được phân công phụ trách, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người theo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm và các vụ việc đột xuất gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh (qua Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Công an tỉnh là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực BCD 138/CP (V01 - BCA);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- BCD 138 các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng THNC, KT, KGVX;
- Lưu: VT, (NTT).

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Tiến Thiệu